

Số: 204 /NQ-HĐND

Quảng Ninh, ngày 19 tháng 4 năm 2024

## NGHỊ QUYẾT

Về kết quả giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua danh mục các dự án, công trình thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất và quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2016 - 2021

### HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH KHÓA XIV, KỲ HỌP THỨ 18

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 107/NQ-HĐND ngày 09 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về thông qua Chương trình giám sát năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIV, nhiệm kỳ 2021-2026;

Căn cứ Nghị quyết số 139/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh thành lập Đoàn giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua danh mục các dự án, công trình thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất và quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2016 – 2021;

Xét Báo cáo số 26/BC-HĐND-ĐGS ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Đoàn giám sát Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận, thống nhất của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

## QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Hội đồng nhân dân tỉnh cơ bản tán thành nội dung Báo cáo số 26/BC-HĐND-ĐGS ngày 29/3/2024 của Đoàn Giám sát Hội đồng nhân dân tỉnh về kết quả giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua danh mục các dự án, công trình thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất và quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2016 - 2021, với những kết quả đạt được, những khó khăn, hạn chế và tồn tại; đồng thời nhấn mạnh một số nội dung sau:

Giai đoạn 2016 - 2021, thực hiện các quy định của Luật Đất đai năm 2013 và Luật Lâm nghiệp năm 2017, theo thẩm quyền, Hội đồng nhân dân tỉnh đã

thông qua 21 nghị quyết về thông qua danh mục các dự án, công trình thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất và chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác. Theo đó, UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành và UBND các địa phương tổ chức triển khai thực hiện việc thu hồi đất đối với 1.288/1.582 dự án công trình chiếm 81,42% tổng số công trình với tổng diện tích đất cần thu hồi là 13.633,3ha; chuyển mục đích sử dụng đất 717/866 dự án, công trình chiếm 82,8% với tổng diện tích đất cần chuyển mục đích là 1.051 ha; quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác 179/250 dự án, công trình chiếm 71,6% tổng số công trình được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

Các dự án, công trình được triển khai đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của tỉnh, thu hút được nhiều nhà đầu tư chiến lược đầu tư vào khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu, khu kinh tế ven biển, khu du lịch, dịch vụ và nhiều khu đô thị mới được hình thành v.v... làm thay đổi đáng kể bộ mặt đô thị của tỉnh Quảng Ninh. Hàng năm, nguồn thu từ đất đai đóng góp khoảng 10% tổng thu ngân sách, đây là nguồn lực quan trọng để đầu tư nhiều công trình, dự án trọng điểm của tỉnh như: cao tốc Vân Đồn - Tiên Yên, đường bao biển Hạ Long - Cẩm Phả, cầu Cửa Lục 1, Cửa Lục 3, Đường ven sông nối từ đường cao tốc Hạ Long - Hải Phòng đến thị xã Đông Triều, Bệnh viện Lão khoa v.v.... Việc thực hiện nghĩa vụ tài chính trong chuyển đổi mục đích sử dụng rừng đã huy động một nguồn lực lớn vào Quỹ bảo vệ và phát triển rừng bền vững của tỉnh, đáp ứng nhu cầu kinh phí cho công tác bảo vệ và phát triển rừng của tỉnh, góp phần duy trì tỷ lệ che phủ rừng của tỉnh qua nhiều năm ở mức 55% v.v.... Các kết quả trên góp phần quan trọng vào việc hoàn thành thắng lợi các chỉ tiêu, mục tiêu, nhiệm vụ đã được đề ra trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2015-2020.

Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn những tồn tại, hạn chế trong việc thực hiện các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, như: 1) Tại thời điểm giám sát còn nhiều dự án, công trình đã được HĐND tỉnh thông qua đã quá 3 năm chưa được thực hiện<sup>1</sup> nhưng chưa được báo cáo để hủy bỏ; còn có dự án, công trình đã được đầu tư hoàn thành đưa vào sử dụng nhưng chưa hoàn thiện đầy đủ các thủ tục về đất đai; 2) Công tác theo dõi biến động đất đai cấp huyện chưa được quan tâm, chưa chặt chẽ, số liệu báo cáo chưa chuẩn xác về nguồn gốc, cơ cấu và diện tích các loại đất; 3) Chưa báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh đối với các dự án được cấp có thẩm quyền điều chỉnh chủ trương, điều chỉnh quy hoạch chi tiết làm thay đổi địa điểm, diện tích và cơ cấu sử dụng đất, thay đổi nghĩa vụ tài chính, tiềm ẩn nguy cơ gây thất thu ngân sách; 4) Danh mục đề xuất thu hồi đất chưa sát với nhu cầu thực tế và khả năng cân đối nguồn lực để thực hiện, nên có trên 60% số dự án không được triển khai ngay trong năm kế hoạch và có những dự án phải đề xuất hủy bỏ; 5) Việc chấp hành các quy định về trình tự, thủ tục trong công tác tổ chức thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất v.v... tại một số địa phương còn chưa được chặt chẽ, chưa đảm bảo thành phần

<sup>1</sup> Gồm 74 dự án thu hồi đất, 28 dự án chuyển mục đích sử dụng đất và 83 dự án chưa có quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

hồ sơ theo quy định tại Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ, Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường; 6) Việc thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với một số dự án, công trình còn chưa kịp thời, công tác xây dựng giá đất cụ thể tính thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất của một số dự án đã được giao đất, cho thuê đất còn chậm; 7) Công tác thanh, kiểm tra việc triển khai thực hiện nghị quyết do UBND tỉnh, các sở, ngành liên quan và HĐND, UBND các địa phương thực hiện còn hạn chế; việc thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, giám sát của cơ quan có thẩm quyền tuy được quan tâm, song một số nội dung còn chưa triệt để.

Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế nêu trên chủ yếu vẫn là nguyên nhân chủ quan, cụ thể như: 1) Cấp ủy, chính quyền địa phương chưa quan tâm đúng mức, việc chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, công tác lập, thẩm định và phê duyệt kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện thường chậm so với luật định; công tác theo dõi biến động đất đai chưa được quan tâm đúng mức; 2) Công tác tham mưu, theo dõi của sở, ngành chuyên môn có lúc, có thời điểm chưa hết trách nhiệm, chưa chặt chẽ, có tình trạng nể nang; chưa quan tâm, chủ động rà soát, nắm tình hình thực hiện các dự án, công trình; 3) Việc phối hợp giữa các sở ngành và địa phương trong công tác quản lý có mặt chưa chặt chẽ, thường xuyên, liên tục, có việc còn bị cắt khúc; 4) Một số hạn chế, tồn tại đã được chỉ ra qua các kết luận thanh tra, kiểm tra, giám sát nhưng chưa được chính quyền các cấp, các sở, ngành có liên quan quyết liệt khắc phục; 5) Việc đánh giá năng lực các nhà đầu tư còn chưa được chặt chẽ, dẫn đến còn có dự án chậm tiến độ hoặc không triển khai; bên cạnh đó một số chủ đầu tư chưa nghiêm túc chấp hành chính sách pháp luật đất đai, lâm nghiệp, xây dựng v.v....

**Điều 2.** Để khắc phục những tồn tại, hạn chế nêu trên, nhằm nâng cao kỷ luật, kỷ cương và hiệu quả trong việc triển khai các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành và UBND các địa phương tập trung thực hiện các kiến nghị được đề cập trong Báo cáo kết quả giám sát số 26/BC-HĐND-ĐGS và nhấn mạnh một số nội dung trọng tâm sau đây:

1. Tiếp tục quán triệt, triển khai có hiệu quả Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, Kết luận số 61-KL/TW ngày 17/8/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư, Nghị quyết số 19-NQ/TU ngày 28/11/2019 của BTV Tỉnh ủy về phát triển lâm nghiệp bền vững tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030, Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 26/9/2022 của BCH Đảng bộ tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo đảm an ninh nguồn nước giai đoạn 2022- 2030, Chương trình hành động số 31-CTr/TU ngày 19/5/2023 của BCH Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16/6/2022 của BCH Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tạo

động lực đưa đất nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao, Chỉ thị số 41-CT/TU ngày 31/7/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác kiểm tra, giám sát và thanh tra việc quản lý, sử dụng đất đai và đầu tư công và Kết luận số 1059-TB/TU ngày 31/10/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kết quả 03 năm thực hiện Chỉ thị số 41-CT/TU ngày 31/7/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy v.v... Nghị quyết số 80/NQ-HĐND ngày 27/10/2017 của Hội đồng nhân tỉnh Về một số biện pháp nhằm tăng cường công tác quản lý đất đai trên địa bàn tỉnh, các nghị quyết thông qua danh mục các dự án, công trình thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất và chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác v.v... nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho cán bộ, công chức và người dân, doanh nghiệp trong công tác tổ chức thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng để triển khai thực hiện các dự án, công trình đảm bảo tuân thủ đúng các quy định pháp luật, tạo được sự đồng thuận, ủng hộ của người dân, tăng cường hiệu quả quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên rừng được chặt chẽ, tiết kiệm, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

2. Nâng cao chất lượng, hiệu quả trong việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất các cấp bảo đảm chất lượng, đồng bộ, có tính khả thi cao và đúng các trình tự, thủ tục, thời gian phê duyệt theo quy định. Thực hiện công bố, công khai thông tin quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cùng với thông tin dự án dự kiến triển khai và thông tin về dự án được điều chỉnh hoặc hủy bỏ việc thu hồi trên các phương tiện truyền thông và các hình thức khác để nhân dân biết, theo dõi, giám sát. Chấn chỉnh công tác đăng ký, chỉnh lý, cập nhật biến động đất đai trên hồ sơ địa chính của các địa phương, đảm bảo thông tin hồ sơ địa chính lưu trữ được chính xác và thống nhất giữa các cấp quản lý để phục vụ công tác quản lý nhà nước về đất đai.

3. Từ năm 2024, các địa phương có nhu cầu thu hồi đất để triển khai các dự án trong năm kế hoạch phải tiến hành rà soát, đánh giá việc thực hiện các dự án, công trình thu hồi đất đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua theo yêu cầu tại Thông báo số 705/TB-HĐND ngày 10/11/2021 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh trước khi trình Hội đồng nhân dân tỉnh; người đứng đầu các ngành, địa phương chịu trách nhiệm hoàn toàn trong việc đề xuất danh mục dự án, công trình không đủ điều kiện trình Hội đồng nhân dân tỉnh, không đảm bảo quy trình theo luật định, không chuẩn xác về số liệu trên hồ sơ và thực địa v.v... UBND tỉnh chỉ đạo nghiên cứu ban hành Quy chế phối hợp giữa Sở Tài nguyên Môi trường và Sở Nông nghiệp phát triển nông thôn trong công tác lập danh mục các dự án nhà nước thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất rừng và chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đảm bảo thống nhất trong chuyển đổi giữa đất rừng và rừng.

4. Chỉ đạo xây dựng kế hoạch để khắc phục các tồn tại, hạn chế đã nêu trong Báo cáo của Đoàn giám sát xong trong Quý III/2024, trong đó tập trung khắc phục ngay các nội dung sau: (i) Rà soát, làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm và có phương án đôn đốc triển khai hoặc xử lý hủy bỏ đối với 74 dự án thu hồi

đất, 28 dự án chuyển mục đích sử dụng đất chưa triển khai thực hiện và 83 dự án chưa có quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác; (i2) Tổ chức đôn đốc, thu nộp các khoản nghĩa vụ tài chính về chuyển mục đích sử dụng đất, trồng rừng thay thế đối với các dự án, công trình đã hoàn thành; (i3) Khẩn trương hoàn thành việc xây dựng giá đất cụ thể tính thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất cho 09 dự án, công trình đã có quyết định giao đất, cho thuê đất. (i4) Chân chỉnh một số địa phương chưa thực hiện nghiêm quy trình trong tổ chức thực hiện thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất khắc phục kịp thời các thiếu sót. Chỉ đạo Chủ tịch UBND các địa phương, các chủ đầu tư rà soát, hoàn thiện việc lập hồ sơ giao đất, cho thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các dự án, công trình đến nay đã hoàn thành, đưa vào khai thác sử dụng, thời gian xong trong năm 2024.

5. Chỉ đạo các sở, ngành và địa phương nâng cao ý thức trách nhiệm, phối hợp chặt chẽ trong công tác quản lý theo ngành, lĩnh vực, đảm bảo có sự thống nhất, đồng bộ; thường xuyên rà soát, kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, hỗ trợ giải quyết các thủ tục theo thẩm quyền về quy hoạch, xây dựng, đất đai, bảo vệ môi trường, phòng cháy chữa cháy; nguồn vật liệu san lấp mặt bằng v.v.... để thực hiện các dự án, công trình đảm bảo đúng tiến độ, đưa đất vào sử dụng, mang lại hiệu quả kinh tế xã hội. Tổng hợp, báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh về tên dự án, công trình; diện tích đất thu hồi, diện tích chuyển mục đích sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác cho phù hợp với thực tế khi triển khai hoặc sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh quy hoạch, chủ trương đầu tư v.v... đảm bảo thông tin, số liệu của dự án được thống nhất, đồng bộ giữa nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh với các hồ sơ pháp lý dự án và thực tế hiện trường. Thực hiện rà soát tổng thể các dự án đã có quyết định giao đất, cho thuê đất; dự án điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất có mở rộng ranh giới nhưng đến nay chưa lập hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chưa có giá đất cụ thể v.v... để yêu cầu hoàn thiện các thủ tục về đất đai, lâm nghiệp và xây dựng giá tính thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất của dự án theo đúng quy định, đảm bảo không để xảy ra thất thoát ngân sách nhà nước. Định kỳ tổng hợp, báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh hủy bỏ các dự án sau 03 năm chưa có quyết định thu hồi đất, chưa được phép chuyển mục đích sử dụng đất, chưa chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác tại các kỳ họp thường lệ hàng năm.

6. Tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đảm bảo đúng quy định tại các quyết định số 3000/2017/QĐ-UBND ngày 02/8/2017, số 09/2024/QĐ-UBND ngày 19/02/2024 của UBND tỉnh, Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ và các quy định của Luật Đất đai; đồng thời thường xuyên rà soát, kịp thời sửa đổi, bổ sung các chính sách theo thẩm quyền khi Luật Đất đai năm 2024 có hiệu lực thi hành để đảm bảo đáp ứng được yêu cầu trong công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư trên địa bàn tỉnh. Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các chính sách không để xảy ra tình trạng trục lợi, vi phạm chính sách trong việc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, dẫn đến đơn thư, khiếu kiện, gây bức xúc trong nhân dân.

7. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát công tác quản lý đất đai, lâm nghiệp, việc thực hiện các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua danh mục dự án, công trình thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất và chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác; trong đó chú trọng các dự án chậm đưa đất vào sử dụng, chậm tiến độ, các dự án, công trình vi phạm các quy định pháp luật về đất đai, lâm nghiệp, xây dựng v.v...; kiên quyết xử lý và không để xảy ra tình trạng thực hiện dự án khi chưa đảm bảo các thủ tục về đất đai, lâm nghiệp, môi trường v.v...theo quy định.

8. Kịp thời báo cáo cơ quan có thẩm quyền giải quyết các bất cập, vướng mắc trong việc thực hiện các quy định về trồng rừng thay thế trên địa bàn tỉnh. Tổ chức kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc trồng rừng thay thế đã giao cho các cơ quan, đơn vị thực hiện; không để xảy ra tình trạng tham nhũng, tiêu cực, lợi ích nhóm, thất thoát ngân sách nhà nước trong quá trình giao kế hoạch, thực hiện trồng rừng, nghiệm thu và thanh lý khi trồng rừng thay thế.

9. Rà soát, kiện toàn, bổ sung kịp thời số lượng cán bộ, công chức, viên chức làm công tác quản lý đất đai, giải phóng mặt bằng, lâm nghiệp tại các sở, ngành và địa phương, đảm bảo theo các vị trí việc làm; đáp ứng yêu cầu nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về đất đai, lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh hiện nay và trong thời gian tới.

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả thực hiện tại các kỳ họp thường lệ năm 2024.

2. Thường trực, các ban, các tổ, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và Thường trực HĐND các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh tăng cường giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh và Nghị quyết này, báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIV, kỳ họp thứ 18 thông qua ngày 19 tháng 4 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./

#### **Nơi nhận:**

- UBTW Quốc hội, Chính phủ (b/c);
- Ban CTĐB của UBTW Quốc Hội;
- Các Bộ: TN&MT, NN&PTNT, TC;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XIV;
- Các ban xây dựng Đảng và VP Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VP: Đoàn ĐBQH & HĐND, UBND tỉnh;
- Trung tâm truyền thông tỉnh;
- Lưu: VT, HĐ7.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Xuân Kỳ**